

Số: 181 /TB-THQT

"V/v công bố công khai thuyết minh,
số liệu thực hiện dự toán ngân sách
nhà nước Quý II- năm 2023 "

Mạo Khê, ngày 26 tháng 07 năm 2023

Kính gửi: Cán bộ, giáo viên, nhân viên trường Tiểu học Quyết Thắng

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ tình hình thực hiện thu-chi nguồn ngân sách Quý II- năm 2023 của trường Tiểu học Quyết Thắng

Nhà trường thông báo công bố công khai thuyết minh, số liệu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý II- năm 2023 theo biểu đánh giá thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý II- năm 2023 và thuyết minh chi tiết dự toán Quý II- năm 2023 ngày 05/7/2023

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở cơ quan và đưa lên trang thông tin điện tử của trường

Địa điểm niêm yết:

- + Bảng tin phòng hội đồng trường Tiểu học Quyết Thắng.
- + Địa chỉ trang điện tử: Thquyetthang@dongtrieu.edu.vn

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Thu

Đơn vị: Trường tiểu học Quyết
Thắng
Chương: 622 Loại 490 Khoản 492

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày 26 tháng 7 năm 2023

CÔNG KHAI
THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2023

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Quyết định giao ngân sách đầu năm

Trường Tiểu học Quyết Thắng công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II năm 2023 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2023	Thực hiện quý II năm 2023	Thực hiện quý I/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý I nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
01	Chênh lệch thu lớn hơn chi chưa phân phối năm trước chuyển sang (*)	-	-		
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0		
I	Số thu phí, lệ phí				
1	Học phí				
2	Thu sự nghiệp khác	5.741.519.560	1.096.284.129		
2.1	Nước uống	75.600.000			
2.2	Tiền ăn + phụ phí	2.910.580.110	497.260.000		
2.3	Tiền thuê CD	430.155.000	75.695.457		
2.4	Tiền CSSKBD				
2.5	Tiền BHYT				
2.6	Tiền điều hòa	90.511.000			

2,7	Tiền Tin học	191.484.000	16.695.000		
2,8	Tiền TANN	772.200.000	139.560.000		
2,9	Tiền QLHSBT	694.773.450	122.277.672		
2,1	Tiền học KNS	489.060.000	228.038.000		
2,11	Tiền học tiếng Anh tự chọn 1,2	87.156.000	16.758.000		
3	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
4	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ				
5	Hoạt động sự nghiệp khác	5.741.519.560	1.170.112.517		
5.1	Nước uống	75.600.000	21.100.000		
5.2	Tiền ăn + phụ phí	2.910.580.110	497.260.000		
5.3	Tiền thuê CD	430.155.000	75.695.457		
5.4	Tiền CSSKBD				
5.5	Tiền BHYT				
5.6	Tiền điều hòa	90.511.000			
5.7	Tiền Tin học	191.484.000	26.879.194		
2,8	Tiền TANN	772.200.000	158.243.400		
2,9	Tiền QLHSBT	694.773.450	134.435.456		
2,1	Tiền học KNS	489.060.000	232.908.080		
2,11	Tiền học tiếng Anh tự chọn 1,2	87.156.000	23.590.930		
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại				
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	5.974.000.000	1.428.383.534		
1,1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	5.974.000.000	1.428.383.534		
1	Chi thanh toán cho cá nhân	4.693.000.000	1.124.607.703		
	Mục 6000: Tiền lương	2.370.888.000	618.493.424		
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng				
	Mục 6100: Phụ cấp lương	1.231.506.814	326.052.129		
	Mục 6200: Tiền thưởng	35.000.000			
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	35.000.000	1.525.000		
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	1.020.605.186	171.474.550		
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân		7.062.600		
2	Chi nghiệp vụ chuyên môn	1.181.000.000	294.134.231		

	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	90.000.000	19.054.756		
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	125.000.000	11.595.000		
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	45.000.000	4.684.000		
	Mục 6650: Hội nghị	15.000.000			
	Mục 6700: Công tác phí	65.000.000	3.370.000		
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	125.000.000	39.335.595		
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	280.000.000	51.201.000		
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	100.000.000	40.100.000		
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	336.000.000	124.793.880		
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình				
3	Các khoản chi khác	100.000.000	9.641.600		
	Mục 7750: Chi khác	100.000.000	9.641.600		
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
	Phụ cấp lương				
	Học bổng , hỗ trợ khác cho học sinh sinh viên...				
	Các khoản thanh toán khác cho cá nhân				
	Chi thuê mướn				
	Kinh phí hoạt động chung (duy trì phổ cập, xóa mù, bổ sung sách thư viện, thi HSG, tập huấn, bồi dưỡng hè, thẩm định hồ sơ giải quyết chính sách hỗ trợ học sinh, duy trì TK ĐTBĐ trực tuyến, ...)				
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn				
	Chi khác				

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Thu

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TH QUYẾT THẮNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 171/QĐ-THQT

Mạo Khê, ngày 10 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai dự toán bổ sung ngân sách đầu năm 2023
của trường Tiểu học Quyết Thắng**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số: 218 /QĐ-PGD&ĐT ngày 22 tháng 06 năm 2023 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc bổ sung ngân sách dự toán ngân sách năm 2023 nguồn không tự chủ ";

Xét đề nghị của tổ Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 của trường Tiểu học Quyết Thắng *(theo các biểu chi tiết đính kèm)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thu

Đơn vị: Trường tiểu học Quyết Thắng

Chương: 622 Loại 490 Khoản 492

DỰ TOÁN BỔ SUNG THU - CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Đính kèm Quyết định số: 171 /QĐ- THQT ngày 10/ 07 /2023 của trường Tiểu học Quyết Thắng)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
01	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
02	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	82.322.945
01	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	82.322.945
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
03	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

HIỆU TRƯỞNG

PHÒNG GD&ĐT ĐÔNG TRIỀU CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG TH QUYẾT THẮNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 190 /QĐ-THQT

Mạo Khê , ngày 15 tháng 08 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách năm 2023
của trường Tiểu học Quyết Thắng

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số: 251 /QĐ-PGD&ĐT ngày 27 tháng 07 năm 2023 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc bổ sung ngân sách dự toán ngân sách năm 2023 "

Căn cứ quyết định số: 286 /QĐ-PGD&ĐT ngày 27 tháng 07 năm 2023 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc bổ sung ngân sách dự toán ngân sách năm 2023 "

Xét đề nghị của tổ Văn phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán bổ sung ngân sách năm 2023 của trường Tiểu học Quyết Thắng *(theo các biểu chi tiết đính kèm)*.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thu

Đơn vị: Trường tiểu học Quyết Thắng

Chương: 622 Loại 490 Khoản 492

DỰ TOÁN THU - CHI BỔ SUNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Đính kèm Quyết định số: 190 /QĐ- THQT ngày 15/ 08 /2023 của trường Tiểu học Quyết Thắng)
(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

ĐVT: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
01	Số thu phí, lệ phí	
1.1	Lệ phí	
1.2	Phí	
02	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
2.1	Chi sự nghiệp	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
2.2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
3.1	Lệ phí	
3.2	Phí	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	49.480.700
01	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	49.480.700
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
03	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thu